

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo số 25/2004/CT-BGD&ĐT ngày 02/8/2004 về nhiệm vụ của toàn ngành trong năm học 2004 - 2005.

Trong năm học 2003 - 2004, với sự nỗ lực của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và toàn thể học sinh, sinh viên, ngành giáo dục đã đạt được những kết quả nhất định trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX, Kết luận Hội nghị Trung ương 6 Khóa IX, Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010, các Nghị quyết số 40/2000/QH10 ngày 09/12/2000 và số 41/2000/QH10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội, các chỉ thị, nghị quyết và chương trình hành động của Chính phủ.

Nhìn chung, quy mô giáo dục tiếp tục tăng ở hầu hết các bậc học, cấp học từ giáo dục mầm non đến đại học, sau đại học, trừ tiểu học; mạng lưới trường lớp được kiện toàn và hoàn chỉnh dần; kết quả xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học được duy trì, củng cố; công tác phổ

cập trung học cơ sở được đẩy mạnh và triển khai theo đúng tiến độ; hệ thống trung tâm giáo dục cộng đồng tiếp tục phát triển. Việc triển khai đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và xây dựng chương trình khung ở trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học bước đầu đạt kết quả tốt. Công tác quản lý chất lượng giáo dục và đánh giá có bước tiến mới với việc thành lập cơ quan khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Việc cải tiến công tác thi cử, tuyển sinh, đặc biệt là tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đã có thêm các kết quả mới, những biểu hiện tiêu cực đang được chấn chỉnh mạnh mẽ. Bộ và các địa phương cũng đã chú ý nhiều hơn đến việc chỉ đạo, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, đặc biệt đối với vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Công tác quản lý giáo dục tiếp tục được đổi mới, môi trường pháp lý từng bước được hoàn chỉnh, việc xây dựng cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục được cải tiến; bộ máy tổ chức đang được kiện toàn, đồng thời trách nhiệm của các sở, các phòng giáo dục và đào tạo giúp Ủy ban nhân dân các cấp tỉnh, huyện quản lý lĩnh vực giáo dục đã được quy định; công tác thanh tra, kiểm tra đã được tăng cường mạnh mẽ hơn.

Mặc dầu ngành giáo dục đã có nhiều cố gắng và có những kết quả mới, song nền giáo dục nước ta vẫn còn một số mặt yếu kém, bất cập chậm được khắc phục và đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mà nổi bật nhất là yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước như Kết luận Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX đã đặt ra.

Từ tình hình thực tế nêu trên, đồng thời căn cứ vào yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) và Chỉ thị 40/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu toàn ngành giáo dục trong năm học 2004 - 2005 tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở tất cả các cấp học, bậc học.

Khẩn trương thực hiện đổi mới nội dung, chương trình giáo dục mầm non; tích cực chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi phát triển ngôn ngữ tiếng Việt trước khi vào

lớp 1, đặc biệt là đối với con em đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai thật tốt việc giảng dạy theo chương trình, sách giáo khoa mới đối với lớp 3 ở tiểu học, lớp 8 ở trung học cơ sở, lớp 6 và lớp 7 bổ túc trung học cơ sở; đưa việc giảng dạy theo chương trình, sách giáo khoa mới ở các lớp 1, 2, 6, 7 vào nề nếp. Quan tâm chỉ đạo để tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Tiếp tục thí điểm giảng dạy theo chương trình, sách giáo khoa mới đối với các lớp còn lại ở tiểu học và trung học cơ sở; thực hiện thí điểm chương trình, sách giáo khoa trung học phổ thông phân ban và lớp 10, 11 trung học phổ thông kỹ thuật. Đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng biên soạn, thẩm định, chỉnh lý, xuất bản, phát hành sách giáo khoa lớp 4, lớp 9 và lớp 12 để hoàn thành việc biên soạn bộ sách giáo khoa phổ thông vào cuối năm 2004. Tiếp tục thực hiện các hình thức bồi dưỡng giáo viên trong năm học để bảo đảm yêu cầu đổi mới chương trình và sách giáo khoa.

Tiếp tục xây dựng chương trình khung, xúc tiến xây dựng chương trình và giáo trình phù hợp với chương trình khung được ban hành để đẩy mạnh việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo ở trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và

sau đại học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, liên thông, phù hợp với thực tiễn đất nước và hội nhập quốc tế. Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về thực hành, thực tập; kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh ở trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và sau đại học.

Khẩn trương triển khai chương trình phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin từ nay đến năm 2010 của Chính phủ và Đề án dạy tin học ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường phổ thông giai đoạn 2004 - 2006 của ngành. Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức cho học sinh, sinh viên, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 23/CT-TW ngày 27/3/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đẩy mạnh nghiên cứu - tuyên truyền giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hóa trong trường học; phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức và lối sống, phòng chống các tệ nạn xã hội, HIV/AIDS và tội phạm trong học sinh, sinh viên.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2003/CT-BGD&ĐT ngày 23/7/2003 về tăng cường giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề cho học sinh phổ thông, bảo đảm chất

lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề nhằm góp phần thực hiện phân luồng trong đào tạo. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và công tác y tế học đường. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoại Khóa, tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên phát triển toàn diện.

2. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Đề án của Chính phủ về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Bảo đảm phối hợp cả ba mặt: đánh giá và sàng lọc, đào tạo và bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ trong quá trình tổ chức thực hiện.

Các đơn vị trong cơ quan Bộ cần khẩn trương xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo triển khai Chỉ thị của Ban Bí thư và Đề án xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Các Sở, các phòng giáo dục và đào tạo, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp cần làm tốt công tác

tham mưu và bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo và tạo điều kiện của hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân hoặc bộ chủ quản trong tất cả các khâu, các mặt của quá trình xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ở địa phương. Tổ chức tốt việc điều tra, khảo sát đội ngũ. Bảo đảm các yêu cầu chính xác, công bằng, hợp lý trong việc đánh giá, phân loại và sàng lọc; sắp xếp, sử dụng và đãi ngộ. Khẩn trương xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng, bảo đảm để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có năng lực và phẩm chất phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục và đào tạo ở tất cả các cấp học, bậc học.

Các trường sư phạm, các khoa sư phạm và các trường cán bộ quản lý giáo dục cần bám sát thực tiễn đổi mới giáo dục phổ thông, nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên phổ thông, chủ động giúp các địa phương khắc phục tình trạng thiếu giáo viên các bộ môn ngoại ngữ, tin học, giáo dục công dân, âm nhạc, kỹ thuật, thể dục, công nghệ và giáo dục quốc phòng.

Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp cần chủ động xây

dựng đội ngũ giảng viên, giáo viên, nhanh chóng khắc phục sự hẫng hụt đội ngũ; nâng dần tỷ lệ giảng viên là thạc sĩ, tiến sĩ, phó giáo sư, giáo sư.

Các cơ quan quản lý giáo dục các cấp phối hợp chặt chẽ với Công đoàn giáo dục Việt Nam phát động và thực hiện sâu rộng cuộc vận động Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, giúp anh chị em rèn luyện, trau dồi đạo đức nhà giáo, bản lĩnh sư phạm, giữ gìn hình ảnh tốt đẹp về người thầy, xứng đáng với truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc.

3. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

Các địa phương chủ động thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, bảo đảm đúng mục tiêu và yêu cầu về chất lượng, tiến độ quy định trong Quyết định số 159/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ. Các tỉnh cần tăng cường công tác kiểm tra, giám định, nghiệm thu, bảo đảm chất lượng công trình xây dựng trường học.

Các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các nhà trường cần sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí để mua sắm thiết bị dạy học và sách thư viện trường học. Cung ứng kịp thời, đầy đủ, có chất lượng sách giáo khoa và thiết bị dạy học; thực

hiện tốt công tác bảo quản và tăng cường sử dụng thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh việc xây dựng phòng thí nghiệm, khuyến khích giáo viên và học sinh tự làm thiết bị dạy học, thực hiện kết nối Internet cho các trường trung học cơ sở ở những nơi có điều kiện. Tăng tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Các sở giáo dục và đào tạo cần phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm, làm tham mưu cho hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân dành quỹ đất để xây dựng trường học, đặc biệt là ở các thành phố, thị xã.

Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp, trung tâm học tập cộng đồng cần đẩy mạnh việc khai thác các nguồn lực, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; dành ưu tiên cho việc xây dựng và củng cố phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, thư viện và thư viện điện tử, nối mạng máy tính, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp giáo dục.

Các địa phương và trường đại học được giao nhiệm vụ xây dựng trung tâm giáo dục quốc phòng cần đẩy nhanh tiến độ

thực hiện và đảm bảo chất lượng, hiệu quả, sớm đưa công trình vào sử dụng.

4. Củng cố mạng lưới trường học, đẩy mạnh phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

Tiếp tục phát triển, củng cố mạng lưới trường lớp, cơ sở giáo dục. Củng cố các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú dân nuôi ở huyện, cụm xã, các trường, các khoa dự bị đại học nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo cán bộ con em đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện nghiêm túc quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng. Củng cố và phát triển các trường trung học chuyên nghiệp, các trường cao đẳng cộng đồng, các trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp, các trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm học tập cộng đồng ở các địa phương nhằm thỏa mãn nhu cầu học tập của nhân dân.

Phát triển giáo dục mầm non công lập ở nông thôn, miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, huy động tối đa trẻ 5 tuổi đến trường, phấn đấu xóa xong xã trắng về giáo dục mầm non trong năm 2005 theo đúng tinh thần Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ. Củng cố kết quả xóa mù chữ, đẩy mạnh phổ cập giáo dục

tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, thực hiện phổ cập trình độ trung học (phổ thông hoặc chuyên nghiệp) phù hợp với yêu cầu và điều kiện của từng địa phương.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và xây dựng xã hội học tập.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về các chủ trương, chính sách phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước, góp phần tạo ra sự thống nhất và đồng thuận của toàn xã hội trong việc tham gia phát triển giáo dục.

Các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các nhà trường cần coi trọng hơn nữa mối quan hệ công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là Hội Khuyến học, các hội nghiên cứu khoa học, các cơ quan truyền thông đại chúng; thường xuyên tổ chức lấy ý kiến của các nhà khoa học, các nhà giáo, cha mẹ học sinh, sinh viên về các chủ trương đổi mới của ngành; tranh thủ sự ủng hộ tham gia của toàn xã hội, làm cho giáo dục và nhà trường thật sự gắn bó với từng gia đình, từng cộng đồng và toàn xã hội.

Xây dựng đề án chuyển một số cơ sở giáo dục đại học công lập sang loại hình ngoài công lập nhằm góp phần đẩy mạnh quá trình xã hội hóa giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc chế độ cử tuyển,

dự bị đại học và các chế độ, chính sách khác đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số, con em gia đình thuộc diện được hưởng chính sách xã hội và con em gia đình nghèo.

Triển khai Kế hoạch hành động quốc gia giáo dục cho mọi người 2003 - 2015; mở rộng mạng lưới các trung tâm học tập cộng đồng, phát triển giáo dục từ xa, triển khai thực hiện Kênh truyền hình giáo dục nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tầng lớp nhân dân dễ dàng tiếp cận với giáo dục và đào tạo, góp phần xây dựng xã hội học tập.

6. Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế, từng bước hội nhập quốc tế và khu vực.

Tùy điều kiện cụ thể, các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các nhà trường cần đẩy mạnh hơn nữa việc tranh thủ hợp tác quốc tế; đặc biệt cần chú trọng tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và nâng cao hiệu quả thực hiện các dự án vốn vay, các dự án viện trợ song phương, đa phương và dự án đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ cao ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

Khuyến khích các chủ đầu tư nước ngoài có kinh nghiệm, có tiềm lực, có trình độ tiên tiến thành lập cơ sở giáo dục tại Việt Nam để đào tạo trung học chuyên

ngiệp, đại học và sau đại học; tích cực chuẩn bị để tổ chức thành công Hội nghị lần thứ 40 Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á trong năm 2005.

Tăng cường công tác quản lý lưu học sinh, khuyến khích học sinh, sinh viên học tập ở nước ngoài trở về công tác phục vụ đất nước.

7. Thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

Nghiêm chỉnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ; đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng và củng cố bộ máy quản lý giáo dục các cấp theo hướng gọn nhẹ; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị, từng cấp quản lý nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục; đề cao trách nhiệm của thủ trưởng, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, coi trọng sự phối hợp của đoàn thể; phát huy dân chủ trong việc thực hiện các nhiệm vụ ở tất cả các cấp quản lý giáo dục.

Hoàn thành nhiệm vụ soạn thảo và trình Quốc hội Dự án luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và nghiêm túc thực hiện sau khi Quốc

hội thông qua. Tăng cường kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục, trên cơ sở đó, ban hành các văn bản sửa đổi bổ sung nhằm hoàn chỉnh môi trường pháp lý cho các hoạt động giáo dục.

Tổng kết ba năm thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu trong hệ thống giáo dục quốc dân, tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý các trường đào tạo theo hướng tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, biên chế, tài chính; tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường pháp chế theo tinh thần Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP ngày 30/6/2004 về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư liên tịch số 21/2004/TTLT-

BGD&ĐT-BNV ngày 23/7/2004 của Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương.

Tăng cường quản lý chất lượng đối với hoạt động giáo dục và đào tạo. Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện về tổ chức, bộ máy và triển khai hoạt động của hệ thống khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục ở các cấp quản lý giáo dục, các trường đại học và cao đẳng. Tiếp tục cải tiến và từng bước đưa công tác thi cử, tuyển sinh, kiểm tra, đánh giá quá trình dạy và học vào nền nếp ổn định ở các cấp học, bậc học. Bảo đảm yêu cầu nghiêm túc, chính xác, công bằng, kiên quyết khắc phục tình trạng đại khái, vị thành tích trong việc đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên. Xúc tiến các hoạt động kiểm định chất lượng, từng bước phát huy tác dụng của hệ thống kiểm định trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục củng cố, tăng cường bộ máy thanh tra giáo dục các cấp, coi trọng xây dựng lực lượng cả về số lượng và chất lượng, nâng cao thẩm quyền và trách nhiệm, đổi mới phương thức hoạt động. Bảo đảm để các hoạt động thanh tra được tiến hành thường xuyên, có trọng

điểm; ngăn chặn, khắc phục, xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực trong thực hiện chương trình giáo dục; trong sử dụng tài chính, tài sản; trong tuyển sinh, thi cử, đánh giá kết quả học tập; trong cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ. Kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm minh đối với giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường có hành vi tiêu cực trong việc dạy thêm, ép buộc học sinh học thêm để vụ lợi; hạn chế và đẩy lùi tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan.

Cán bộ, công chức, viên chức trong ngành giáo dục, các nhà giáo và học sinh, sinh viên cần nghiêm chỉnh thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước, các quy định của ngành, nội quy của cơ quan nhà trường; đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực; tăng cường kỷ cương, nền nếp; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh; đẩy mạnh phong trào thi đua "hai tốt" lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội thi đua yêu nước ngành giáo dục và Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ VII và các ngày lễ lớn trong năm 2005 của đất nước.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức ở các cơ quan giáo dục, các nhà giáo ở các trường học và cơ sở giáo dục khác thuộc mọi loại hình công lập và ngoài công lập để quán triệt và thực hiện.

Các Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng giáo dục và đào tạo, các nhà trường và cơ sở giáo dục khác ở địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học; tham mưu với Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, tranh thủ sự cộng tác, phối hợp, giúp đỡ của các Ban, ngành, đoàn thể để ngành giáo dục có điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ năm học.

Các giám đốc đại học, hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp có trách nhiệm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện trong phạm vi trách nhiệm được giao, đồng thời tham gia tháo gỡ những vướng mắc của ngành, góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục phát triển.

Thủ trưởng các đơn vị trong cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp quản lý giáo dục địa phương và các trường trực thuộc thực hiện nhiệm vụ năm học; kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình, đề xuất các giải pháp chỉ đạo để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban ngành cấp dưới tháo gỡ những vướng mắc trong việc thực hiện chính sách đối với giáo dục, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý giáo dục, các nhà trường trong phạm vi trách nhiệm quản lý thực hiện tốt những nhiệm vụ nêu trên để năm học 2004 - 2005 đạt kết quả tốt đẹp./.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Minh Hiền

BỘ NỘI VỤ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 53/2004/QĐ-BNV
ngày 03/8/2004 về việc phê
duyet bản Điều lệ của Hội
doanh nghiệp nhỏ và vừa
Việt - Đức.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*